THAGCO TRUCK

Xe tải nhẹ máy xăng TF220 | TF230

GIẢI PHÁP VẬN CHUYỂN LINH HOẠT

Đa dạng chủng loại thùng
Đáp ứng tối đa mọi yêu cầu chuyên chở hàng hóa.

Động cơ cũng nghệ Nhật Bản
Vận hành mạnh mẽ, bền bỉ, tiết kiệm nhiên liệu.

Khung gầm (chassis) tiết diện lớn
Cứng, vững & An toàn

Mặt Ga Lăng thiết kế đẹ, lăng, tăng thêm nâng làm mát động cơ

Đèn halogen tích hợp thêu kính tăng cường khả năng chiếu sáng.

Gương chiếu hậu kích thước lớn, giúp làm quan sát tăng, tích hợp đèn báo rẽ.

Nắp ca pô phía trước thuận tiện bảo dưỡng

NỘI THẤT

THIẾT KẾ TINH TẾ, KHÔNG GIAN RỘNG RÃI, TIỆN NGHI

Điều hòa 2 chiều nóng/ lạnh

TF220 | TF230

Tay lái trợ lực điện mang đến cảm giác lái nhẹ nhàng

Màn hình giải trí đa phương tiện
Tích hợp camera lùi

Đồng hồ taplo thiết kế hiện đại, ngay trước mặt tài xế thuận tiện.

Kính cửa nâng hạ bằng điện

Chìa khóa điều khiển từ xa
Chế độ điều khiển đóng/mở cửa từ xa, hỗ trợ tìm kiếm xe trong bãi đỗ.

Nút điều chỉnh gọc chiếu đèn pha
tăng khả năng quan sát.

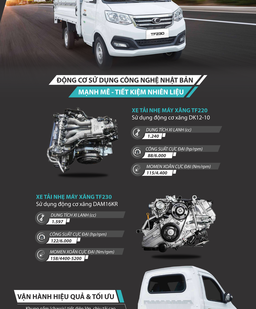

Ghế ngồi được thiết kế tối ưu ôm theo tư thế ngồi ngồi, kết hợp chất liệu bọc da mang đến trải nghiệm thoải mái suốt hành trình.

ĐỘNG CƠ SỨ DỤNG CÔNG NGHỆ NHẬT BẢN
MẠNH MẼ - TIẾT KIỆM NHIÊN LIỆU

XE TẢI NHẸ MÁY XĂNG TF220
Sử dụng động cơ xăng DK12-10

- DUNG TÍCH XI LANH (cc): **2,240**
- CÔNG SUẤT CỰC ĐẠI (hp/rpm): **89/6,000**
- MOMEN XOẮN CỰC ĐẠI (Nm/rpm): **170/4,400**

XE TẢI NHẸ MÁY XĂNG TF230
Sử dụng động cơ xăng DAM16KR

- DUNG TÍCH XI LANH (cc): **2,237**
- CÔNG SUẤT CỰC ĐẠI (Hp/rpm): **122/6,000**
- MOMEN XOẮN CỰC ĐẠI (Nm/rpm): **198/4400-5200**

VẬN HÀNH HIỆU QUẢ & TỐI ƯU

Khung gầm chassis tiết diện lớn, chịu tải cao, đáp ứng nhu cầu vận tải đa dụng.

ĐỐI TRỌNG
Thiết kế cân bằng cả đầu đuôi giúp tăng sự ổn định.

HỘP SỐ

05 số tiến + 01 số lùi. Ít di chuyển tăng, vững cao hiệu suất truyền động. Vì hộp số hoạt kín nhớn, bền bỉ, tác nhiệt tốt.

HỆ THỐNG TREO TRƯỚC ĐỘC LẬP (MacPherson)
Vận hành êm ái, phù hợp với nhiều cung đường địa hình.

HỆ THỐNG TREO SAU PHỤ THUỘC
Sử dụng của cao cũng điều thiệu hấn kết hợp nhịp lá, giảm chấn thủy lực, chịu tải cao, vận hành ổn định.

THÙNG NHIÊN LIỆU
Vật liệu thép không gỉ

LỐP XE
Lốp 175/70R14LT

HỆ THỐNG PHANH — HIỆN ĐẠI VÀ AN TOÀN

Trang bị hệ thống phanh bán cầu phanh (**ABS**) giúp rút ngắn cung hiệu quả phanh và đảm bảo an toàn tối đa khi vận hành.

Điều khiển bằng điều kỉ trành chưởng ngại ngắt bình

Đường đường phanh ngắn hơn

Giúp xe giữ thăng ổn định khi phanh gấp

Điều khiển bằng đẩy chân phanh

Có ABS	Không ABS	Có ABS	Không ABS	Có ABS	Không ABS

ĐA DẠNG CHỦNG LOẠI THÙNG
ĐÁP ỨNG NHU CẦU CHUYÊN CHỞ HÀNG HÓA

	THÙNG KÍN	THÙNG LỬNG	THÙNG MUI BẠT
TF220	2,000 x 1,560 x 1,420	2,000 x 1,530 x 390	1,820 x 1,530 x 1,420
TF230	2,000 x 1,660 x 1,600	2,000 x 1,650 x 410	1,820 x 1,650 x 1,600

CÁC MẪU THÙNG CHUYÊN DỤNG
THIẾT KẾ THEO YÊU CẦU CHUYÊN BIỆT CỦA KHÁCH HÀNG

Thùng bàn hàng lưu động | Thùng kín bồng nâng

Thùng đông lạnh | Thùng thu gom rác

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

SẢN PHẨM			TF 220	TF 230
DANH MỤC		ĐƠN VỊ		
Chiều dài cơ sở		mm	2,400	2,780
Kích thước tổng thể xe chassis (LxWxC)		mm	4,160 x 1,580 x 1,960	4,615 x 1,680 x 1,900
Kích thước lòng thùng	Thùng lửng	mm	2,300 x 1,530 x 390	2,800 x 1,650 x 410
	Thùng MB	mm	2,800 x 1,530 x 1,420	2,800 x 1,650 x 1,600
	Thùng kín	mm	2,300 x 1,560 x 1,420	2,800 x 1,680 x 1,600
Khoảng sáng gầm xe		mm	180	170
Bán kính quay vòng		m	4,83	5,5
Số chỗ ngồi		Người	2	2
KHỐI LƯỢNG				
Khối lượng toàn bộ		kg	2,350	2,420
Tải trọng chuyên chở (TL/TMB/TK)		kg	990/980/980	990/920/920
ĐỘNG CƠ				
Model			**DK12-10**	**DAM16KR**
Loại			Động cơ xăng 4 kỳ, 4 xilanh thẳng hàng , làm mát bằng dung dịch	
Dung tích xi lanh		cc	1,240	1,597
Công suất cực đại		Ps/rpm	88/6,000	122/6,000
Momen xoắn cực đại		Nm/rpm	115/4,400	158/4400-5200
HỘP SỐ				
Model			**M0513**	**D4T18**
Loại			Cơ khí, 5 số tiến, 1 số lùi	Cơ khí, 5 số tiến, 1 số lùi
HỆ THỐNG KHÁC				
Ly hợp			01 đĩa, ma sát khô, dẫn động cơ khí	
Hệ thống phanh			Phanh thủy lực, trước đĩa sau tang trống, có **ABS**	
Hệ thống lái			Thanh răng - bánh răng, có trợ lực điện	
Hệ thống treo		Trước/sau	Độc lập/Phụ thuộc, giảm chấn thủy lực	
Lốp xe		Trước/sau	175/70R14LT	
Vận tốc tối đa		Km/h	105	122
Khả năng leo dốc		%	28,5	41,4
Thể tích thùng nhiên liệu		lít	40	43
TIỆN NGHI TIÊU CHUẨN				
Đèn pha			Đèn Halogen tích hợp thẩu kính	
Chìa khóa thông minh			Có	
Hệ thống điều hòa 2 chiều			Có	
Màn hình giải trí			Màn hình giải trí đa phương tiện, tích hợp camera lùi	
Kính của chính điện			Có	
Chất liệu ghế			Simili cao cấp	
Gương chiếu hậu			Chỉnh cơ & hưởng	
Camera lùi			Có	

Thông tin và hình ảnh chỉ mang tính chất tham khảo, có thể khác so với thực tế. Các chi tiết hình ảnh và thông số mà Thaco đã mô tả không cần bàn trước. Vui lòng liên hệ Đại lý THACO AUTO gần nhất để biết thêm thông tin chi tiết.

THAGCO TRUCK
CÔNG TY TRÊN PHẠM THẾ THIỆN JSC
Km 8, Đường Cách Mạng Tháng Tám, Tân Quảng Nam, Việt Nam
www.thacotruck.vn